

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Nhà cung cấp quan tâm.

Hiện tại công ty chúng tôi đang có nhu cầu thực hiện: Sửa chữa bảo dưỡng 04 động cơ trung thế. Kính mời nhà cung cấp có đủ điều kiện và năng lực thực hiện dịch vụ cung cấp báo giá, nội dung như sau:

BẢNG DỊCH VỤ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

TT	Nội dung	Đặc điểm thông số kỹ thuật/ yêu cầu thực hiện	ĐVT	Số lượng
1	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ 281.15M	Model YRKK900-8 6KV; 3550 kW; 744 v/p	Cái	1
2	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ 241.03M	Model YRKK710-6 6KV; 1800 kW; 992 v/p	Cái	1
3	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ 241.16M	Model YRKK710-6 6KV; 1800 kW; 992 v/p	Cái	1
4	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ 241.18M	Model YRKK630-6 6KV; 1400 kW; 990 v/p	Cái	1

Ghi chú: Khối lượng sửa chữa bảo dưỡng theo nội dung phương án số: 09.10 ĐC-01 CD AT&MT. Nhà cung cấp tham khảo mẫu báo giá kèm theo thông báo này.

Yêu cầu:

- Tiến độ thực hiện: Trong vòng 12 ngày kể từ thời điểm bàn giao đưa vào sửa chữa, đến thời điểm 2 bên bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến thực hiện theo mốc thời gian phương án kèm theo.
- Bảo hành: Tối thiểu 3 tháng kể từ ngày bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng
- Địa điểm thực hiện: Công ty cổ phần xi măng Tân Quang – VVMI.
- Hiệu lực của báo giá: ≥ 30 ngày kể từ ngày 26/11/2024
- Báo giá gửi về Công ty cổ phần xi măng Tân Quang – VVMI, xóm 5 Tràng Đà TP Tuyên Quang, trước ngày 06/12/2024 (gửi Nguyễn Lê Hoàng Phòng KHVT, hoặc địa chỉ thư điện tử: nglehoang.vn@gmail.com hoặc zalo 0862823323)

Trân trọng!

Nơi nhận:

- website <http://ximangtanquang.com.vn/>
- Lưu VTT, TTV (H⁰)(3)



Mẫu báo giá



Nhà cung cấp

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Công ty cổ phần xi măng Tân Quang – VVMI

Chúng tôi xin gửi tới quý công ty bảng báo giá Sửa chữa bảo dưỡng 04 động cơ trung thể với nội dung sau:

Stt	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
	ĐỘNG CƠ TRUNG THỂ 6KV				
1	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ 281.15M (Model YRKK900-8: 6KV; 3550 kW; 744 v/p)	Cái	1		
2	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ 241.03M (Model YRKK710-6: 6KV; 1800 kW; 992 v/p)	Cái	1		
3	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ 241.16M (Model YRKK710-6: 6KV; 1800 kW; 992 v/p)	Cái	1		
4	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ 241.18M (Model YRKK630-6: 6KV; 1400 kW; 990 v/p)	Cái	1		
	Tổng				
	Thuế GTGT ...				
	Tổng cả thuế				

Công ty cam kết thực hiện toàn bộ nội dung công việc theo đúng tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Tiến độ và thời gian thực hiện công việc: Theo yêu cầu của quý khách hàng.

Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng.


Hiệu lực báo giá: Báo giá có giá trị trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký báo giá.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Ngày ... tháng ... năm 2024

(ký tên, đóng dấu)

	CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG TÂN QUANG - VVMI	Mã số: BM.09.10 Ngày BH: 31/3/2021 Lần BH: 02 Trang:
	PHƯƠNG ÁN SỬA CHỮA – BẢO DƯỠNG THIẾT BỊ	

PA số 09.10 ĐC-01 CĐ AT&MT

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 11 năm 2024

I. Tên thiết bị:

Động cơ điện trung thế 6KV (281.15M; 241.03M; 241.16M; 241.18M)

II. Nguyên nhân:

Căn cứ theo lý lịch thiết bị của các động cơ điện trung thế 6KV bao gồm các động cơ:

- Động cơ chính máy nghiền xi măng mã hiệu 281.15M (6KV; 3550KW).
- Động cơ máy nghiền liệu 241.03M (6KV; 1800KW).
- Động cơ quạt gió sau nghiền liệu 241.16M (6KV; 1800KW).
- Động cơ quạt gió ID 241.18M (6KV; 1400KW).

Các động cơ điện 281.15M; 241.03M; 241.16M; 241.18M đã được công ty cho mang đi bảo dưỡng động cơ từ năm 2021 và duy trì hoạt động liên tục đến nay, hiện tại các động cơ trên đã có hiện tượng thấm dầu ở các vị trí làm kín ổ bạc động cơ. Để đảm bảo khả năng làm việc duy trì ổn định, an toàn tin cậy thiết bị cần thiết phải tiến hành bảo dưỡng định kỳ vào các thời điểm dừng sửa chữa lớn. Ngăn ngừa các sự cố động cơ phát sinh trong quá trình thiết bị làm việc do không được duy tu, bảo dưỡng gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất. Vì vậy Phòng Cơ điện AT&MT lập phương án sửa chữa bảo dưỡng 04 động cơ điện trung thế 6KV của nhà máy.

III. Thông số kỹ thuật cơ bản:

Stt	Mã hiệu ĐC	Model	Công suất (KW)	Dòng điện (A)	Điện áp (KV)	Tốc độ (v/p)
1	281.15M	YRKK900-8	3550	433/1537	6000	744
2	241.03M	YRKK710-6	1800	217/751	6000	992
3	241.16M	YRKK710-6	1800	217/751	6000	992
4	241.18M	YRKK630-6	1400	167/647	6000	990

IV. Thời gian, tiến độ dự kiến thi công.

Thời gian sửa chữa bảo dưỡng 04 động cơ trung thế thực hiện trong đợt sửa chữa nhà máy quý I năm 2025.

Tiến độ thực hiện: Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ điện 281.15M; 241.03M; 241.16M; 241.18M trong 12 ngày kể từ khi bàn giao thiết bị sửa chữa bảo dưỡng đến thời điểm bàn giao thiết bị đưa vào hoạt động (Dự kiến thực hiện từ ngày 02/02/2025 đến hết ngày 14/02/2025).

IV. Nội dung công việc và biện pháp thực hiện:

Stt	Nội dung công việc	ĐV thực hiện	ĐVT	KL	Ghi chú	
I	Dự trữ vật tư - dụng cụ					
II	Gia công, chế tạo					
III	Các công việc phải thực hiện.					
1	Tháo dỡ động cơ 281.15M; 241.03M; 241.16M; 241.18M	Thuê đơn vị ngoài thực hiện				
	Tháo dỡ kết cấu mái che động cơ điện 281.15M; 241.03M; 241.16M; 241.18M		m ²	210		
	Tháo dỡ hệ thống điện động cơ, bao gồm: Cáp điện động lực, điện điều khiển, cáp tín hiệu, điện chiếu sáng. Che chắn, bao bọc và đánh dấu đầu cáp điện sau khi tháo dỡ.		Hệ thống	4		
	Tháo dỡ các đường ống dầu. Che chắn và bao bọc lại các đầu đường ống dầu sau khi tháo dỡ các đường ống dẫn dầu.		Hệ thống	4		
	Sử dụng máy cầu 100T cầu nâng động cơ điện lên xe chuyên chở, vận chuyển các động cơ điện sau tháo dỡ về đơn vị sửa chữa, bảo dưỡng động cơ điện.		Tản	76,6	241.03: 18T 241.16: 18T 241.18: 10,8T 281.15: 29,8T	
	Sử dụng bạt che cố định phủ che kín giảm tốc động cơ, trạm dầu động cơ, trạm dầu giảm tốc động cơ sau khi tháo dỡ động cơ điện mang đi.		Vị trí	4		
	Thu dọn gọn gàng mặt bằng khu vực thi công tháo dỡ.		Vị trí	4		
2	Sửa chữa, bảo dưỡng động cơ điện 281.15M; 241.03M; 241.16M; 241.18M					
	Đo kiểm tra cách điện, điện trở cuộn dây động cơ. Kiểm tra can nhiệt cuộn dây động cơ.		Động cơ	4		
	Bảo dưỡng cạo rà lại bạc cổ trục đỡ động cơ điện.		Động cơ	4		
	Sửa chữa khắc phục tình trạng rò dầu cổ trục đỡ động cơ.	Động cơ	4			
	Láng vành trượt cổ góp động cơ điện.	Động cơ	4			
	Tắm sấy cách điện động cơ.	Động cơ	4			



Stt	Nội dung công việc	ĐV thực hiện	ĐVT	KL	Ghi chú
3	Lắp đặt động cơ 281.15M; 241.03M; 241.16M; 241.18M	Thuê đơn vị ngoài thực hiện			
	Vận chuyển động cơ điện sau sửa chữa, bảo dưỡng động cơ điện từ xưởng đơn vị nhận sửa chữa bảo dưỡng về vị trí lắp đặt lại động cơ điện tại nhà máy xi măng Tấn Quang.		Động cơ	4	
	Sử dụng máy cầu 100T cầu lắp động cơ điện về vị trí ban đầu.		Tấn	76,6	241.03: 18T 241.16: 18T 241.18: 10,8T 281.15: 29,8T
	Căn chỉnh vị trí làm việc, đảm bảo độ đồng tâm (<i>độ di tâm</i>) khớp nối trục động cơ điện không quá 0,15 mm, độ đảo mặt đầu (<i>độ xiên tâm</i>) khớp nối trục động cơ điện không quá 0,4 mm.		Động cơ	4	
	Lắp đặt lại các đường ống dẫn dầu.		Hệ thống	4	
	Lắp đặt lại hệ thống điện động lực, điện tín hiệu và điều khiển, điện chiếu sáng theo đúng vị trí đã đánh dấu.		Hệ thống	4	
	Lắp lại kết cấu mái che các động cơ điện.		m ²	210	
	Hoàn trả mặt bằng lắp đặt thiết bị		Vị trí	4	
	Vận hành chạy thử hệ thống		Hệ thống	4	
	Dụng cụ				
	Xe cầu tự hành 100 tấn.		Xe	1	
	Thiết bị, dụng cụ phụ trợ khác		Hệ thống	1	

V. Yêu cầu kỹ thuật :

- Thao tác chính xác, đề phòng va đập hư hại dây cáp điện động lực, điện điều khiển, các đường ống dẫn dầu và các kết cấu xây dựng khác có liên quan đến thiết bị khi thao tác, thi công tháo lắp.
- Đảm bảo lắp đặt, đấu nối điện chắc chắn. Phải thực hiện đánh dấu đầu cáp điện động lực, điện điều khiển khi tháo dỡ, đảm bảo đúng trình tự lắp lại nguyên trạng sau sửa chữa bảo dưỡng các động cơ điện.
- Động cơ sau sửa chữa bảo dưỡng đảm bảo cách điện cuộn dây động cơ $\geq 5 M\Omega$.
- Độ sai lệch điện trở thuần cuộn dây $\leq 2\%$
- Đầu cốt điện tiếp xúc tốt, các bu lông bắt siết chặt, không bị nới lỏng. Các đường ống dẫn dầu được cố định chắc chắn, không rò dầu.

80176
 QTY
 LẤY
 NG
 ANG
 MI
 TUYỂN

- Lắp đặt, căn chỉnh khớp nối động cơ điện (sử dụng đồng hồ so để căn chỉnh) đảm bảo:
 - + Bulong bắt siết chân đế động cơ đảm bảo siết chặt, cứng vững trước khi đọc giá trị đồng hồ so.
 - + Độ di tâm $\leq 0.15\text{mm}$ (TCXD 187:1996 - đối với khớp nối mặt bích chốt lót đệm đàn hồi đường kính trục $\Phi 200\text{-}\Phi 500\text{mm}$).
 - + Độ xiên tâm $\leq 0.4\text{mm}$ (TCXD 187:1996 - đối với khớp nối mặt bích chốt lót đệm đàn hồi đường kính trục $\Phi 200\text{-}\Phi 500\text{mm}$).
- Kết cấu mái che sau khi thi công lắp đặt lại đảm bảo chắc chắn, che chắn tốt.

VI. Biện pháp An toàn:

- Tuân thủ thực hiện đúng các quy định về an toàn, quy trình sửa chữa điện và trang bị BHLĐ.
- Chú ý an toàn khi làm việc, đề phòng trơn trượt ngã, vật văng bắn.
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người và thiết bị.

NGƯỜI LẬP



Triệu Thanh Hải

PHÒNG CƠ ĐIỆN AT&MT



Nguyễn Văn Phương

LÃNH ĐẠO DUYỆT



Nguyễn Trọng Dự